

## KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị  
về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo  
và chuyển đổi số quốc gia năm 2026**

----

Thực hiện Kế hoạch số 22-KH/TU, ngày 10/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tỉnh Ninh Bình năm 2026 (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 22-KH/TU);

Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xã Xuân Hưng năm 2026 (sau đây viết tắt là Kế hoạch năm 2026), cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Quán triệt và cụ thể hóa đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ thành mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong cơ quan Đảng và chính quyền để đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả và tính minh bạch.

- Phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương; tập trung xây dựng chính quyền số, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số; từng bước hình thành hạ tầng số, nhân lực số và hệ sinh thái khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo phù hợp với thực tiễn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống.

#### 2. Yêu cầu

- Bám sát các nghị quyết, quyết định của Trung ương và cấp trên; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, có trọng tâm, phù hợp với điều kiện địa phương; rà soát thực trạng, tiềm năng để xây dựng nhiệm vụ, giải pháp khả thi, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tránh dàn trải, lãng phí.

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ gắn với kết quả đầu ra, trách nhiệm, thời hạn và cơ chế đo lường, giám sát, đánh giá; xác định cơ chế, chính sách là yếu tố dẫn dắt, chuyển đổi số là động lực; ưu tiên lĩnh vực tạo đột phá, triển khai thí điểm trước khi nhân rộng.

- Thiết lập chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết định kỳ; kết hợp mục tiêu trước mắt và lâu dài; ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước gắn với huy động xã hội hóa cho khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và khởi nghiệp sáng tạo.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội; khuyến khích Nhân dân, doanh nghiệp, đội ngũ trí thức tham gia, đóng góp sáng kiến, nguồn lực; phát động phong trào thi đua, kịp thời biểu dương, khen thưởng các điển hình tiêu biểu.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Năm 2026 tập trung tăng tốc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; nâng cao hiệu quả công vụ, cải cách thủ tục hành chính, năng suất lao động, chất lượng dịch vụ công và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Đầu tư, hoàn thiện hạ tầng số, nền tảng số đồng bộ; phát triển hệ thống thông tin, dữ liệu thống nhất; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành; kiện toàn tổ chức bộ máy và nguồn lực triển khai chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn với ứng dụng thực tiễn và thị trường; tăng cường hợp tác Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp, hướng tới sản phẩm cụ thể, có khả năng nhân rộng.

- Huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội; Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, hoàn thiện thể chế, tháo gỡ rào cản; xác định rõ trọng tâm, lộ trình triển khai khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật và xác thực thông tin theo quy định của pháp luật.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Đối với hạ tầng số**

- Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, viễn thông khu vực bảo đảm đường truyền kết nối thông suốt giữa các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ cơ sở tới cơ quan Đảng tỉnh và Trung ương với băng thông rộng, tốc độ cao đáp ứng nhu cầu; kết nối với các cơ quan nhà nước; kết nối Internet có kiểm soát.

- Trang bị thiết bị đầu cuối hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho người dùng, đạt số lượng tối thiểu 60%.

- Tiếp tục triển khai nâng cấp, mở rộng hệ thống hội nghị trực tuyến; 100% cán bộ, công chức trong các cơ quan Đảng tham gia xử lý văn bản trên mạng được trang bị chữ ký số theo quy định.

## **2.2. Đối với ứng dụng số**

- Tiếp nhận, triển khai sử dụng các ứng dụng số dùng chung do các cơ quan Đảng Trung ương, tỉnh chuyển giao.

- Phát triển các phần mềm, hệ thống thông tin đặc thù tại các cơ quan đảng trên địa bàn (nếu có), bảo đảm không trùng lặp<sup>1</sup> với các phần mềm do Trung ương, tỉnh chuyển giao.

## **2.3. Đối với dữ liệu số**

- 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan Đảng trên địa bàn xã tự xây dựng, phát triển được đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (nếu có).

- 70% thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức được số hoá và thực hiện trên môi trường số; được cập nhật định kỳ hoặc thường xuyên.

- 100% nội dung công tác tuyên giáo và dân vận được thực hiện trên môi trường số; thông tin, dữ liệu, văn bản về các lĩnh vực trong công tác tuyên giáo được cung cấp chính thức, kịp thời.

- 100% thông tin tuyên truyền đối ngoại được số hoá và thực hiện trên môi trường số.

- 100% đơn, thư, khiếu nại, tố cáo được thực hiện trên môi trường số.

- 100% công tác tổng hợp, báo cáo được thực hiện trên môi trường số.

- 100% hồ sơ, tài liệu không mật, hướng tới tất cả các tài liệu mật, tối mật của Đảng được số hoá và quản lý, sử dụng trên môi trường số.

- Hoàn thành số hóa 100% tài liệu lưu trữ.

## **2.4. Tiếp nhận, triển khai các ứng dụng trên môi trường số về công tác nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Trung ương Đảng**

- Tiếp nhận, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ của công tác văn phòng.

- Tiếp nhận, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận.

---

<sup>1</sup>. Khi dự kiến xây dựng, phát triển phần mềm đặc thù, gửi văn bản (trong đó nêu rõ: sự cần thiết, mục đích sử dụng, phạm vi triển khai, tính năng sử dụng; dự kiến kinh phí) đến Văn phòng Tỉnh ủy (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh) sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm soát sự trùng lặp (tránh lãng phí).

- Tiếp nhận, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

### ***2.5. Công tác nghiệp vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được thực hiện trên môi trường số***

- Đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số, hạ tầng số trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhằm nâng cao hiệu quả nắm bắt tình hình Nhân dân, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền; ứng dụng công nghệ số trong giám sát, phản biện xã hội, đánh giá sự hài lòng của người dân, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, đồng thời hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng các hoạt động cứu trợ, an sinh xã hội.

- Tăng cường tương tác hai chiều giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với Nhân dân qua các kênh số; đổi mới phương thức tập hợp, vận động Nhân dân, phát huy dân chủ ở cơ sở, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao hiệu quả phối hợp với cấp ủy, chính quyền trong triển khai chuyển đổi số, phục vụ xây dựng Đảng, chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội.

### ***2.6. Tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực***

Kiện toàn tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực chuyển đổi số của các cơ quan đảng, đáp ứng yêu cầu tham mưu, tổ chức thực hiện công tác chuyển đổi số trong các cơ quan đảng và tham mưu thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; tuyển dụng, bố trí cán bộ chuyên trách về khoa học, công nghệ; triển khai đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng phân tích, khai thác và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức hàng năm đáp ứng yêu cầu phục vụ hiệu quả cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn và phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật, có kinh nghiệm về khoa học - công nghệ và chuyển đổi số; phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên.

- Ban hành kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; phân công rõ trách nhiệm, lộ trình, thời hạn; định kỳ đánh giá và điều chỉnh Kế hoạch khi cần thiết, bảo đảm phù hợp tình hình thực tế và chỉ đạo mới của Trung ương, của Tỉnh.

- Lồng ghép nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Quyết định số 204-QĐ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Nghị quyết số 71/NQ-CP vào chương trình, đề

án, quy hoạch, kế hoạch phát triển và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tổ chức phối hợp liên ngành, liên cấp; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia của người dân và cộng đồng doanh nghiệp; giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan liên quan.

## **2. Nâng cao nhận thức và quyết tâm chính trị, đẩy mạnh thông tin, truyền thông**

- Các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết, xác định mục tiêu, chỉ tiêu; phân công rõ trách nhiệm, gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng.

- Đẩy mạnh truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên đa nền tảng; triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, “học tập số”, phổ cập tri thức số cho cán bộ và Nhân dân; chú trọng tuyên truyền điển hình, mô hình hiệu quả để lan tỏa.

- Xây dựng văn hóa số, đạo đức nghề nghiệp trong môi trường số; ban hành, thực hiện quy tắc ứng xử, tăng cường tuyên truyền, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

## **3. Đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách tạo đột phá, đảm bảo nguồn lực.**

- UBND xã chỉ đạo rà soát cơ chế, chính sách về khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định về đất đai, đầu tư, mua sắm công, thủ tục hành chính, thuế... nhằm hình thành khuôn khổ pháp lý thống nhất, tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích đầu tư R&D, khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng và sử dụng dịch vụ số.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài; khuyến khích xã hội hóa, hợp tác công - tư, chuyển giao công nghệ mới; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp công nghệ số; ưu tiên ngân sách cho nhiệm vụ trọng điểm, dự án chuyển đổi số gắn với huy động các nguồn lực xã hội.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến chất lượng cao; đồng thời bố trí đủ nguồn lực, tăng chi cho khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, tranh thủ hỗ trợ của cấp trên và huy động nguồn lực hợp pháp khác.

## **4. Phát triển hạ tầng số, nền tảng số; dữ liệu số và các ứng dụng, dịch vụ số**

- Xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển hạ tầng số thống nhất, đồng bộ, hiện đại; quy hoạch, kết nối cơ sở dữ liệu, mạng truyền số liệu và nền tảng số dùng chung của xã, tránh chồng chéo, lãng phí; ưu tiên phát triển cơ sở dữ liệu các ngành, lĩnh vực, lồng ghép hạ tầng số vào quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Mở rộng phủ sóng băng thông rộng (4G, 5G, cáp quang); nâng cấp đường truyền cho cơ quan, trường học, cơ sở y tế; xây dựng quy chế chia sẻ hạ tầng số, công bố và hoàn thiện cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở; triển khai làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu, ưu tiên dữ liệu cốt lõi; đưa hoạt động chỉ đạo, điều hành của cơ quan Đảng, nhà nước lên môi trường số, dựa trên dữ liệu.

- Ứng dụng công nghệ số (IoT, AI, GIS...) trong quản lý, điều hành các lĩnh vực trọng điểm; tiếp nhận, triển khai hiệu quả các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung do cấp trên chuyên giao; phát triển ứng dụng theo hướng điện toán đám mây, tích hợp, dùng chung, truy cập qua một cổng thống nhất, hỗ trợ thiết bị di động.

### **5. Phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Khảo sát, đánh giá thực trạng đội ngũ; xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chung của xã; bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao kỹ năng số và tư duy công nghệ cho học sinh, triển khai mô hình giáo dục thông minh tại cơ sở giáo dục.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhân lực khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; đồng thời xây dựng chính sách thu hút, đãi ngộ nhân tài, đội ngũ tri thức cộng đồng người Xuân Hưng trong và ngoài nước phục vụ phát triển của xã.

### **6. Phát triển kinh tế số, xã hội số**

- Phát triển nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu và hạ tầng số giữa xã với tỉnh, Trung ương; đẩy mạnh cải cách hành chính, tái cấu trúc, số hóa quy trình nghiệp vụ, hạn chế trùng lặp, phân tán dữ liệu.

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và nền tảng số thông minh trong tổng hợp, báo cáo, hỗ trợ ra quyết định và các lĩnh vực kinh tế - xã hội; phát triển thanh toán số, số hóa hồ sơ, cung cấp dịch vụ công và tiện ích trên môi trường số.

- Chủ động đề xuất, thí điểm có kiểm soát các mô hình, sáng kiến ứng dụng công nghệ trong quản lý, giám sát cộng đồng; hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

### **7. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu**

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân; xây dựng kế hoạch theo dõi, đánh giá, bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống thông tin.

- Xây dựng, thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông

tin; triển khai đầy đủ phương án, giải pháp kỹ thuật bảo mật, xác thực đa lớp; tăng cường giám sát, phòng ngừa, phát hiện và ứng phó kịp thời các sự cố.

- Phối hợp cơ quan chức năng kiểm tra, đánh giá; bảo đảm hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng an toàn, thông suốt; triển khai phần mềm phòng, chống virus, mã độc tập trung; tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức, kỹ năng an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định.

## **8. Hợp tác, liên kết vùng và ngoài địa phương**

- Tăng cường phối hợp, liên kết với các địa phương lân cận trong tỉnh để chia sẻ kinh nghiệm, mô hình hay về ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân.

- Chủ động phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của tỉnh trong đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức; tiếp nhận, triển khai các nền tảng số, phần mềm dùng chung do cấp trên chuyển giao.

- Tăng cường liên kết, hợp tác với doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ thông tin để hỗ trợ xây dựng hạ tầng số, triển khai các giải pháp chuyên đổi số trong quản lý hành chính, giáo dục, y tế, thương mại, nông nghiệp.

- Tranh thủ các chương trình, dự án, đề án hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số, khoa học - công nghệ; lồng ghép hiệu quả với các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

## **9. Giám sát, đánh giá**

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch năm 2026; kịp thời điều chỉnh cơ chế, chính sách, văn bản khi có dấu hiệu không đạt mục tiêu.

- Ban hành quy chế, cơ chế giám sát; thành lập đoàn kiểm tra định kỳ; báo cáo kết quả theo tháng, quý, 6 tháng, năm; sơ kết, tổng kết năm để rút kinh nghiệm và điều chỉnh mục tiêu, giải pháp phù hợp thực tiễn.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ NGUỒN LỰC HỖ TRỢ**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách (chi cho hoạt động khoa học - công nghệ, phát triển chuyển đổi số...) và nguồn xã hội hóa (đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân). Khuyến khích các mô hình hợp tác công tư trong đầu tư hạ tầng số, trung tâm nghiên cứu, phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo.

- Xây dựng cơ chế linh hoạt, minh bạch, công khai trong quản lý, sử dụng kinh phí, tăng cường kiểm tra, giám sát để tránh lãng phí, tiêu cực.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã**

- Lãnh đạo, điều hành thống nhất các cơ quan, đơn vị của xã triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW; thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, phối hợp bảo đảm tiến độ, chất lượng thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy về chính sách, giải pháp, báo cáo tiến độ định kỳ hoặc đột xuất khi cần thiết.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát; hướng dẫn, tổng hợp, đánh giá kết quả theo giai đoạn (3 tháng, 6 tháng, 9 tháng); báo cáo theo yêu cầu; biểu dương, khen thưởng kịp thời, đề xuất phương hướng thời gian tiếp theo; bảo đảm kinh phí thực hiện đúng quy định.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyên đổi số trong cơ quan, đơn vị và lĩnh vực được phân công phụ trách.

### **2. Các chi bộ cơ sở**

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể phù hợp đặc thù cơ quan, đơn vị trên cơ sở Kế hoạch chung; quán triệt, triển khai đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp tại địa bàn; báo cáo kịp thời tiến độ, khó khăn, kiến nghị; phối hợp chặt chẽ với các hoạt động kiểm tra, giám sát.

- Định kỳ đánh giá kết quả, biểu dương điển hình, đề xuất giải pháp mới; tạo cơ chế khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và doanh nghiệp tham gia đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

## **3. Văn phòng Đảng ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy**

### **3.1. Văn phòng Đảng ủy**

- Rà soát, tham mưu ban hành hoặc đề xuất ban hành văn bản; lập dự toán và tổ chức triển khai các nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số (hạ tầng, hệ thống thông tin, phần mềm, thiết bị, số hóa tài liệu), bảo đảm thống nhất, tránh trùng lặp, lãng phí.

- Triển khai hạ tầng kỹ thuật, kết nối, chia sẻ dữ liệu; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; kiểm tra, đánh giá, khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm nghiệp vụ.

- Tổ chức, phối hợp tập huấn, bồi dưỡng về an toàn thông tin; định kỳ hoặc khi có yêu cầu tham mưu báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

### **3.2. Ban Xây dựng Đảng**

- Tham mưu giải pháp về công tác cán bộ phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; bố trí, thu hút, đãi ngộ cán bộ có trình độ

phù hợp theo quy định.

- Tham mưu quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức về chuyên đổi số; biểu dương, tôn vinh mô hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu.

- Tham mưu xây dựng, hoàn thiện quy định, quy chế, hướng dẫn; chủ trì, phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ.

### **3.3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy**

Phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát hiện và xử lý vi phạm, báo cáo Thường trực Đảng ủy.

### **4. Ủy ban nhân dân xã**

- Căn cứ Kế hoạch năm 2026 của Đảng ủy, ban hành và chỉ đạo triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về hạ tầng số, dữ liệu số, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên các lĩnh vực; phân bổ ngân sách, huy động nguồn lực xã hội bảo đảm khả thi.

- Tham mưu, đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách; thường xuyên báo cáo kết quả, khó khăn, vướng mắc; tổ chức triển khai nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm rõ sản phẩm, tiến độ, thời gian; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc.

- Chỉ đạo liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan thuộc UBND với Đảng ủy, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; bảo đảm kết nối Internet có kiểm soát.

- Bố trí đầy đủ kinh phí; hướng dẫn thực hiện đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ CNTT đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả; đề xuất cơ chế thu hút đầu tư, nhân tài, hỗ trợ doanh nghiệp, khuyến khích hợp tác.

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo và Thường trực Đảng ủy; tổ chức sơ kết, tổng kết; khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu; đề xuất điều chỉnh Kế hoạch khi cần thiết.

### **5. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã**

- Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch năm 2026; phát động phong trào thi đua sáng tạo, khởi nghiệp; tăng cường giám sát, phản biện xã hội, kịp thời phản ánh khó khăn, kiến nghị.

- Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn thanh niên, các đoàn, hội phối hợp doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho các đối tượng liên quan.

- Kết nối, khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung; thực hiện số hóa văn bản, tài liệu nghiệp vụ thường xuyên, bảo đảm tiến độ.

## **6. Chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết năm**

- Báo cáo định kỳ: Các cấp ủy, tổ chức Đảng, UBND xã, Ủy ban MTTQ định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Ban Chỉ đạo xã; Ban Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo Thường trực Đảng ủy; đồng thời gửi Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy và cập nhật vào hệ thống giám sát, đánh giá việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW theo hướng dẫn của Trung ương.

- Báo cáo theo tuyên Văn phòng Đảng ủy: Định kỳ hàng tháng, quý hoặc khi có yêu cầu, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Văn phòng Đảng ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo xã và Văn phòng Tỉnh ủy theo yêu cầu.

- Kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết: Phối hợp với các ban Đảng, UBND xã sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm; có thể điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ khi cần. Tổ chức sơ kết 6 tháng và tổng kết cuối nhiệm kỳ trên phạm vi toàn xã; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu; đề xuất phương hướng cho năm tiếp theo.

Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung của Kế hoạch này và chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy về kết quả thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) để xem xét, quyết định./.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Thường trực Đảng ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Các chi bộ cơ sở,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy,
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH xã,
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Trần Văn Vy**